

Bản án số: 33/2020/HS - ST
Ngày 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM P, TỈNH QUẢNG N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạ

Bà Bùi Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 09/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/10/1982 tại huyện Xuân T, tỉnh Nam Đ; nơi ĐKHKTT: Xóm 9, xã Xuân Ph, huyện Xuân T, tỉnh Nam Đ; chỗ ở: Tổ 66, khu Diêm Th, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Tr và con bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án: Ngày 27/10/2010, bị Tòa án nhân dân quận B Đ, thành phố Hà N xử phạt 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 31/3/2017, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đ, thành phố Hà N xử phạt 36 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 28/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Trần Ngọc T**, sinh năm 1987; nơi ĐKNKTT: Tổ 66, khu Diêm Th, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, vắng mặt không có lý do.

- Người chứng kiến:

1. Ông **Trần Xuân S**, sinh năm 1952; trú tại: Tổ 3, khu Bắc Sơn 2, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, vắng mặt không có lý do.

2. Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1967; trú tại: Tổ 1, khu Trung Sơn 2, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 28/11/2019, tại tổ 1, khu Trung Sơn 1, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Công an thành phố Cẩm P phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu giữ 01 Túi nilon bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Sam Sung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14K3 – 6815.

Tại Bản kết luận giám định số: 924/GĐMT ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N, kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy thu của Nguyễn Văn T là ma túy, loại Heroine; Khối lượng: 0,166gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai: Bị cáo sử dụng ma Túy Heroine từ năm 2010 cho đến nay. Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 28/11/2019, bị cáo gọi điện thoại rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki ViVa, biển kiểm soát 14K3 – 6815 mượn của anh Trần Ngọc T đến khu vực cổng chùa Phả Thiên, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma Túy, giá 100.000 đồng để sử dụng rồi đi về thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn khai: Anh Trần Ngọc T là chủ xưởng sửa chữa ô tô Tuấn T nơi bị cáo làm thuê, khi bị cáo hỏi mượn xe mô tô của anh Trần Ngọc T, bị cáo nói mượn đi có việc không nói là mượn xe để đi mua ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố đối với bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng ng❶, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Ngọc T có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T về mối quan hệ của bị cáo với anh Trần Ngọc T, về việc bị cáo Nguyễn Văn T mượn xe mô tô nhãn hiệu Suzuki ViVa, biển kiểm soát 14K3 – 6815 của anh Trần Ngọc T để đi có việc như bị cáo Nguyễn Văn T khai nêu trên.

Người chứng kiến ông Trần Xuân Sinh và ông Nguyễn Văn K có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của nhau, thể hiện việc ông Trần Xuân Sinh và ông Nguyễn Văn K là người đã được chứng kiến Công an thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N kiểm tra, thu giữ vật chứng đối với Nguyễn Văn T đúng như bị cáo Nguyễn Văn T đã khai như nêu trên.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS - CP ngày 28/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang 28/11/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy phong bì còn nguyên niêm phong số: 924/GĐMT.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, model: GT-S7580, kèm 01 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng.

Tại phiên tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận vấn đề gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P. Bị cáo Nguyễn Văn T thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Ngọc T và những người chứng kiến ông Trần Xuân S và ông Nguyễn Văn K, đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người chứng kiến trong vụ án, đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra họ đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3]Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Ngọc T; những người chứng kiến ông Trần Xuân S và ông Nguyễn Văn K và còn phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P lập hồi 17 giờ ngày 28/11/2019 (bút lục 27, 28); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 18 giờ 10 phút và 18 giờ 45 phút, ngày 28/11/2019 (bút lục 29, 31); bản kết luận giám định số: 924/GĐMT ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N (bút lục 35); biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/11/2019 (bút lục 30); bản ảnh vật chứng (bút lục 32) và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/02/2020 (bút lục 92) cùng với các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 28/11/2019, tại khu vực tổ 1, khu Trung Sơn 1, phường Cẩm S, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,166 gam chất ma Túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang. Hành vi của Phạm Thanh Hùng đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma Túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết “Tái phạm nguy hiểm”. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[4]Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tệ nạn mua bán và sử dụng ma túy hiện nay vẫn đang có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức; thủ đoạn rất tinh vi, nguy hiểm trong khi Nhà nước ta đã và đang đề ra nhiều giải pháp, mở rất nhiều đợt tấn công truy quét và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy, hành vi mua ma túy để sử dụng của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động và còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2010, nhiều lần mua ma túy để sử dụng, đã hai lần bị Tòa án nhân dân xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: Ngày 27/10/2010, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 31/3/2017, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đều đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương nhưng vẫn không cai được ma túy, không lấy đây làm bài học cho bản thân vẫn bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật mua ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này là tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo, việc bị cáo bị phát hiện bắt quả tang là ngoài ý muốn của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm trước pháp luật.

[5]Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T thấy: Bị cáo có hai tiền án như nêu trên đều về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đây đã là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Nhưng dù có xem xét đến đâu thì việc bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

[6]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]Về vật chứng của vụ án: Quá trình kiểm tra bắt quả tang đối với Nguyễn Văn T, đã thu giữ số vật chứng như nêu trên. Đối với số ma túy gửi giám định còn hoàn lại 0,09 gam Heroine đựng trong phong bì niêm phong số: 924/GĐMT, đây là vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, bị cáo khai đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua ma Túy nên tuyên tịch thu vào ngân sách nhà nước; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biên kiểm soát 14K3 – 6815. Quá trình điều tra, xác định là của anh Trần Ngọc T, anh Trần Ngọc T cho bị cáo Nguyễn Văn T mượn nhưng không biết việc bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng xe mô tô của anh Trần Ngọc T để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Ngọc T.

[8]Đối với: Người đàn ông đã bán ma Túy cho bị cáo Nguyễn Văn T, do không có thông tin cụ thể về nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[9]Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Ngọc T có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/11/2019.

Căn cứ: Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy phong bì còn nguyên niêm phong số: 924/GĐMT.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, model: GT-S7580, kèm 01 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 114/BB-THA ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- CQCSĐTCA tp Cẩm P; CQ THAHS Công an tp Cẩm P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HSVA; vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(*đã ký*)

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

\

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Quân – Bùi Thị Kim Loan

Nguyễn Thúy Hằng

